

Số: 17/CT-UBND

Phú Yên, ngày 09 tháng 7 năm 2014

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015**

Năm 2015 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Yên giai đoạn 2011-2015.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015. Chủ tịch UBND Tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là huyện), các đơn vị, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước quán triệt Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 với các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu sau:

#### **A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015**

1. Đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 2014 trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, HĐND Tỉnh và UBND Tỉnh trong 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2014; trong đó chú trọng đánh giá tình hình thực hiện 9 nhóm giải pháp chủ yếu tại Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 06/01/2014 của UBND Tỉnh V/v Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014. Đánh giá các kết quả đạt được, phân tích các nguyên nhân khách quan và chủ quan của những hạn chế, tồn tại và biện pháp khắc phục trong những tháng cuối năm.

2. Căn cứ các mục tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 được HĐND Tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 170/2010/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2010; tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; dự báo tình hình trong tỉnh, trong nước và khu vực, dự báo tác động của các diễn biến ở biển Đông ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian đến. Trên cơ sở đó, xác định mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

3. Các Sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, phù hợp với

kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2014 - 2015, gắn với các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của cơ quan, đơn vị; đúng chế độ, chính sách của Nhà nước và trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí; bảo đảm thời gian theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 phải bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp.

5. Bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng trong xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực.

## **B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015**

### **I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục đẩy nhanh tốc độ phát triển nền kinh tế đi đôi với việc giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình phát triển và nâng cao hiệu quả, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững và tăng trưởng cao. Thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ vững chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh và UBND Tỉnh; hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương và các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh, Chương trình hành động của UBND Tỉnh. Tập trung vào các nhiệm vụ sau:

#### **1. Về phát triển kinh tế**

a) Cùng cả nước, tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển các lĩnh vực và ngành kinh tế nhằm khai thác các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển kinh tế. Phân đấu đạt tốc độ tăng tổng sản phẩm nội địa (GRDP) khoảng 14,0-14,5 %, trong đó: giá trị tăng thêm ngành nông-lâm-ngư nghiệp tăng 4-4,5%; giá trị tăng thêm ngành công nghiệp-xây dựng tăng 18,2-18,6%; giá trị tăng thêm ngành dịch vụ tăng 16-16,5%.

Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài tỉnh cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; nâng cao hiệu quả đầu tư.

Thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, khuyến khích đưa khoa học công nghệ vào sản xuất; đẩy mạnh xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, với thị trường để đưa nông nghiệp lên sản xuất quy mô lớn, giá trị tăng cao; khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Phát triển mạnh kinh tế biển gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo. Thực hiện các chính sách hỗ trợ về vốn, dịch vụ trên biển và các biện pháp bảo vệ ngư trường, tạo điều kiện cho ngư dân yên tâm ra khơi đánh bắt và góp phần bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.

Thực hiện tái cơ cấu công nghiệp, tập trung phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn. Rà soát, nâng cao hiệu quả khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp, bảo đảm an toàn, an ninh cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đặc biệt các dự án lớn, quan trọng, dự án động lực.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động, tài trợ ODA, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn ODA. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đặc biệt là Dự án nhà máy lọc dầu Vũng Rô, Khu du lịch Vũng Rô Bay, Khu du lịch liên hợp cao cấp Phú Yên... Tiếp tục thực hiện hiệu quả các biện pháp khuyến khích, đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các mặt hàng địa phương sản xuất có giá trị gia tăng cao. Đa dạng hóa các thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, không để phụ thuộc vào một thị trường. Tăng cường quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, đầu cơ nâng giá, gây rối loạn thị trường. Thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xử lý nghiêm các vi phạm.

b) Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu tăng trưởng nhanh gắn với ổn định kinh tế vĩ mô theo chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương.

## **2. Về phát triển xã hội**

a) Về an sinh xã hội: Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020. Rà soát, điều chỉnh và triển khai đồng bộ các chính sách đối với người có công, dạy nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc ít người, các huyện nghèo và các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, chủ động đào tạo cung cấp lao động có tay nghề, trình độ cho khu kinh tế Phú Yên, khu công nghiệp tập trung và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế của tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội đã ban hành, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có

b) Về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, tập trung thực hiện các nhiệm vụ: củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh xảy ra. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp để giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

c) Về phát triển giáo dục đào tạo: Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các bậc học trên cơ sở thực hiện chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo.

d) Về phát triển khoa học và công nghệ: Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 31/10/2012 của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức hoạt động khoa học - công nghệ. Quan tâm nguồn lực phát triển công nghệ cao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, phát triển tài sản trí tuệ, hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ.

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hòa Quang theo Quyết định số 2292/QĐ-TTg ngày 27/11/2013 V/v thành lập và Ban hành quy chế hoạt động của Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên, làm tiền đề cho việc xây dựng và hình thành nền nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trọng tâm là phát triển doanh nghiệp và vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020.

đ) Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 về văn hóa; đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, tăng cường hiệu quả, hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp. Thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Tích cực đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm.

e) Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; thu hẹp khoảng cách giới, xóa dần định kiến về giới trong đời sống xã hội.

### **3. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

~~Tiếp tục triển khai Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa XI) về chủ động ứng phó~~

biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Nghị quyết của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Chiến lược phát triển bền vững, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh. Thực hiện có hiệu quả các định hướng ưu tiên về tài nguyên và môi trường của chiến lược phát triển bền vững, chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu.

Triển khai các chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh sau khi được UBND Tỉnh phê duyệt. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chiến lược tăng trưởng xanh. Huy động và thực hiện có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện chương trình.

Chủ động, thực hiện có hiệu quả các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Lồng ghép những nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển.

### **4. Về cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; khiếu nại tố cáo**

Hoàn thành việc hướng dẫn và triển khai Hiến pháp mới. Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính phù hợp, khả thi và phát huy hiệu quả khi triển khai thực hiện.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 đã được UBND Tỉnh ban hành theo Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 02/02/2012, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Nhân rộng cơ chế một cửa - một cửa liên thông hiện đại. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Triển khai có hiệu quả Luật, Chương trình hành động và Kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

### **5. Về quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế**

Tiếp tục tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Có các phương án tác chiến cụ thể ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nhất là tại các địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh kết hợp với phát triển kinh tế.

Cùng với cả nước thực hiện quyết liệt, bằng sức mạnh tổng hợp và các giải pháp đồng bộ kiên quyết đấu tranh bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia ở biển Đông. Chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi kích động, manh động, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh đất nước và con người Việt Nam; tăng cường chủ động nắm chắc và dự báo sát tình hình; kiên quyết kiểm soát chặt chẽ các đối tượng xấu, chủ mưu cầm đầu kích động, xử lý kịp thời, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn tính mạng, tài sản và điều kiện sản xuất, kinh doanh bình thường của mọi cá nhân, tổ chức, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, ma túy. Kiên quyết triệt phá các băng nhóm tội phạm. Thực hiện quyết liệt Chiến lược quốc gia về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và các giải pháp đồng bộ đã đề ra về an toàn giao thông. Xử lý nghiêm các vi phạm. Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, nhất là tại vùng nông thôn.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế.

## **6. Về công tác thông tin tuyên truyền**

Các cấp, các ngành phải chủ động, thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời cho các cơ quan thông tin đại chúng, trước hết là các thông tin về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư và các thông tin liên quan đến tình hình trong tỉnh, trong nước,... để nhân dân hiểu rõ về tình hình và chính sách của Đảng, Nhà nước; từ đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân, chung sức chung lòng thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

## **III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

### **1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước**

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2015 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá sát khả năng thực hiện thu ngân sách năm 2014, dự báo tình hình đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2015 có tính đến các tác động trong và ngoài nước trong tình hình mới; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thực hiện các văn bản pháp luật về thuế mới sửa đổi, bổ sung và thực hiện lộ trình cắt giảm thuế quan theo cam kết quốc tế; các khoản thu còn được gia hạn, miễn, giảm theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,...

Dự toán thu nội địa (không kể thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân khoảng 14 - 16% so với ước thực hiện năm 2014. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng

60 CÔNG BÁO/Số 19/Ngày 21-7-2014  
 bình quân tối thiểu 6 - 8% so với danh giá ước thực hiện năm 2014 (loại trừ các yếu tố  
tăng, giảm thu do thay đổi chính sách). Mức tăng thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc  
điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn của từng địa phương.

## **2. Đối với dự toán chi ngân sách nhà nước**

Trong bối cảnh nguồn lực còn hạn chế, nhu cầu đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng an ninh, trật tự xã hội... rất lớn nên cân đối ngân sách nhà nước năm 2015 tiếp tục khó khăn. Do vậy, các Sở, ban, ngành và các địa phương cần quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2015, lập dự toán chi ngân sách nhà nước theo đúng các quy định pháp luật về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành, trong đó chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai trong năm 2015 để hoàn thành nhiệm vụ chính trị, các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn lực ngân sách nhà nước được phân bổ.

Để phục vụ kịp thời cho công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, các Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm:

- Tiếp tục rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung những chế độ, cơ chế, chính sách, định mức kinh tế - kỹ thuật không phù hợp với thực tế.

- Thực hiện đánh giá tổng thể toàn bộ các chính sách, chế độ đã được ban hành thời gian vừa qua (nhất là chính sách an sinh xã hội), trên cơ sở đó lồng ghép các chính sách, thực hiện bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ ngay các chính sách, chế độ còn chồng chéo, không hiệu quả; hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách, chế độ mới (kể cả việc mở rộng đối tượng và phạm vi áp dụng chính sách, chế độ an sinh xã hội đang thực hiện) làm tăng chi ngân sách nhà nước. Chỉ trình cấp có thẩm quyền quyết định các chính sách khi thực sự cấp thiết và cân đối được nguồn lực, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Trong xây dựng dự toán cân đối chi ngân sách nhà nước năm 2015, cần ưu tiên dành nguồn lực cho các hoạt động quan trọng triển khai Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020, trong đó ưu tiên đầu tư phát triển biển đảo, hỗ trợ ngư dân bám biển khai thác, nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; phân nhóm các nhiệm vụ chi để chủ động điều hành, cắt giảm trong trường hợp cần thiết.

Việc xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2015 đối với một số lĩnh vực, nhiệm vụ (ngoài việc cùng cả nước thực hiện nguồn lực cho các hoạt động quan trọng triển khai chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020) cụ thể được thực hiện như sau:

### **a) Chi đầu tư phát triển**

Chi đầu tư phát triển kế hoạch năm 2015 phải bảo đảm góp phần thực hiện tốt nhất các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và 5 năm 2011-2015; phù hợp với kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2014-2015 đã được cấp có

CÔNG BÁO/Số 19/Ngày 21-7-2014  
thẩm quyền phê duyệt và theo đúng hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn  
bản số 3979/BKH-TH ngày 24/6/2014. 61

Bảo đảm chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý, phân đầu thực hiện theo tinh thần Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013).

Đối với các chương trình bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương tập trung bố trí vốn cho các chương trình đang thực hiện dở dang; đồng thời, tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn lực khác để hoàn thành chương trình theo đúng tiến độ đã được phê duyệt. Giãn tiến độ thực hiện các chương trình chưa thật sự cấp bách. Đối với các chương trình mới, chỉ bố trí vốn kế hoạch 2015 cho các chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép bổ sung trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2014 - 2015.

Việc bố trí, phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2015 phải quán triệt các nguyên tắc sau:

- Thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

Tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng của tỉnh; nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hỗ trợ ngư dân phát triển đánh bắt và các dịch vụ trên biển, gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo; các nhiệm vụ giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, y tế, giáo dục,...; các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các địa phương.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước 31/12/2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn; thanh toán nợ xây dựng cơ bản; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2015 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2015); vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án.

- Bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyên tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Đối với các dự án chuyên tiếp, cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn.

- Đối với các dự án khởi công mới, chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: (1) Nằm trong quy hoạch đã được duyệt; (2) Đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; (3) Có đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 31/10/2014; (4) Đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày

Không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **b) Chi thường xuyên**

Trong xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị khối tỉnh và các địa phương:

- Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn hóa - thông tin, môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; ưu tiên bố trí chi đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ ngư dân bám biển; tăng chi quốc phòng, an ninh bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự xã hội trong tình hình mới; chi quản lý hành chính nhà nước bảo đảm chặt chẽ. Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở chính sách, chế độ, định mức chi hiện hành.

Năm 2015 sẽ tiến hành Đại hội Đảng các cấp để tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc vào năm 2016, căn cứ quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, các Sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng dự toán và cân đối kinh phí để thực hiện. Đồng thời, năm 2015 cũng là năm tròn, năm chẵn của nhiều sự kiện, yêu cầu các Sở, ban, ngành và các địa phương chủ động xây dựng dự toán tổ chức lễ kỷ niệm trên tinh thần triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Rà soát các chương trình, đề án để lồng ghép, giảm bớt sự trùng lặp, chồng chéo, lãng phí. Sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về cả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công và nguồn lực phát triển sự nghiệp công. Các cơ quan, đơn vị đặc biệt là các Sở quản lý ngành, lĩnh vực và các địa phương cần phân định rõ loại dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công thực hiện, loại dịch vụ do các đơn vị ngoài công lập thực hiện; tích cực xây dựng khung giá, phí dịch vụ các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng có phân loại để điều chỉnh: loại đơn vị có thể điều chỉnh giá, lương, một phần hoặc toàn bộ chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định. Trên cơ sở đó, phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo các mức giá, phí để xác định mức hỗ trợ từ ngân sách phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách tỉnh cho các địa phương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các mục tiêu, chương trình đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Trong điều kiện cân đối ngân sách còn khó khăn, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác trong và ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2014.

- Năm 2015 tiếp tục cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương: các sở, cơ quan thuộc

tỉnh và địa phương chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương từ nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất); các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) để thực hiện.

### **c) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

Các sở, ngành quản lý chương trình chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014, giai đoạn 2011-2014 và cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để làm căn cứ xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 2015, đề xuất danh mục các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Xây dựng phương án phân bổ dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015 trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ của từng chương trình. Nguồn vốn ngân sách nhà nước phải được tập trung phân bổ để thực hiện tại các địa phương, ưu tiên những địa phương có điều kiện khó khăn, những nơi cần tập trung nguồn lực để giải quyết các vấn đề cấp bách, bức xúc; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án dự kiến hoàn thành năm 2015, các dự án chuyển tiếp cần đẩy nhanh tiến độ; hạn chế tối đa bỏ kinh phí cho các nhiệm vụ chi hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan học tập; không bố trí kinh phí đoàn ra trong chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia.

Các địa phương chủ động lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình mục tiêu, các dự án khác có cùng nội dung, cùng thực hiện trên địa bàn trong quá trình xây dựng kế hoạch; huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu chung của các chương trình, bảo đảm sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm và hiệu quả.

### **d) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)**

Thực hiện lập dự toán ngân sách năm 2015 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), trong đó chi tiết nguồn vốn ODA, vốn đối ứng theo các chương trình, dự án và theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí sự nghiệp phù hợp với tiến độ giải ngân năm 2015. Bố trí dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn ODA cho các dự án bảo đảm đủ theo tiến độ giải ngân quy định trong các văn kiện chương trình/dự án và hiệp định tài trợ đã ký kết. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các công trình, dự án ODA từ các nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ (nếu có), ngân sách tỉnh.

### **đ) Đối với vốn trái phiếu Chính phủ**

Năm 2015 tiếp tục bố trí vốn trái phiếu Chính phủ để bổ sung một phần vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA, Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn

mới, các dự án giao thông, thủy lợi, y tế được Quốc hội bố trí vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015 và bổ sung vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2014-2016. Thực hiện nghiêm các quy định của Quốc hội và Chính phủ trong việc quản lý sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ.

- Đối với các chương trình, dự án ODA: Bố trí vốn đối ứng cho các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội do khối tỉnh và các địa phương quản lý theo đúng các tiêu chí, định mức hỗ trợ quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ; ưu tiên bố trí vốn trái phiếu Chính phủ đối ứng cho các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA của nhóm 6 ngân hàng phát triển, gồm: WB, ADB, JICA, KFW, AFD, KEXIMBANK nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân, bảo đảm các cam kết trong các hiệp định đã ký và tiến độ, thực hiện các chương trình, dự án.

- Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: Tập trung bố trí vốn trái phiếu Chính phủ để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã theo đúng mục tiêu của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trong đó ưu tiên tập trung cho các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển; các xã nghèo thuộc các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP, các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao, các huyện miền núi giáp Tây Nguyên; các xã điểm.

- Đối với các dự án giao thông, thủy lợi, y tế tập trung bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành các dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước 31 tháng 12 năm 2014, các dự án dự kiến hoàn thành năm 2015 và các dự án quan trọng, trọng điểm.

**e) Ngân sách tỉnh và ngân sách địa phương các cấp** bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

#### **g) Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất**

Ngân sách khối tỉnh và ngân sách các địa phương xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2015 bảo đảm phù hợp với khả năng triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, kế hoạch, tiến độ thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất theo đúng quy định tại Luật Đất đai năm 2013, dự kiến số thu tiền sử dụng đất đối với các dự án do khó khăn về tài chính trong năm 2014 được gia hạn chuyển nộp sang năm 2015; đồng thời, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng để đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng.

#### **h) Đối với nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết:**

Thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước) và được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, trong đó tập trung đầu tư cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

**d) Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ (cả gốc và lãi)** cho đầu tư phát triển theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

### **3. Xây dựng dự toán ngân sách địa phương đối với các huyện, thị xã, thành phố**

Năm 2015 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách các địa phương 2011-2015. Dự toán ngân sách các địa phương năm 2015 được xây dựng bảo đảm cân đối đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ngoài việc bảo đảm các yêu cầu tại Khoản 1, Khoản 2 phần III nêu trên, dự toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương năm 2015 phải bảo đảm các yêu cầu sau:

#### **a) Việc xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2014, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2015 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của đối tượng nộp thuế trên địa bàn và những nguồn thu mới, lớn phát sinh trên địa bàn địa phương để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng sắc thuế theo chế độ. Phân tích, đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2015 theo từng địa bàn, lĩnh vực thu, từng khoản thu, sắc thuế, trong đó tập trung đánh giá ảnh hưởng nguồn thu do thực hiện các chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế, miễn tiền thuê đất (tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước,...) và các chính sách thu mới của các cấp có thẩm quyền.

#### **b) Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương**

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp hoặc số bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các địa phương đã được giao ổn định giai đoạn 2011-2015 theo quy định tại Nghị quyết số 163/2010/NQ-HĐND ngày 18/10/2010 của HĐND Tỉnh và số bổ sung hỗ trợ theo khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để xác định nguồn ngân sách địa phương. Trong phạm vi nguồn thu ngân sách địa phương đã được xác định, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương cụ thể đối với từng lĩnh vực chi, trong đó cần tập trung nguồn lực bảo đảm các lĩnh vực chi giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, văn hóa - thông tin, sự nghiệp môi trường theo quy định.

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình thực hiện dự toán đối với các khoản được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2014, căn cứ các chính sách và chế độ hiện hành, xây dựng dự toán chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng, xây dựng dự toán số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh năm 2015 theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 29 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước. Trong đó, dự toán số bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư được xác định trên cơ sở tiêu chí, định mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 164/2010/NQ-HĐND ngày 18/10/2010 của HĐND Tỉnh về quy định các nguyên tắc,

hiệu chỉ và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015 tỉnh Phú Yên; dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp căn cứ vào chế độ, chính sách đã quyết định để bảo đảm nguồn thực hiện các chế độ, chính sách trong năm 2015.

**4. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015**, các sở, ban, ngành, các địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá kết quả đạt được, tồn tại hạn chế trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2014; phân tích nguyên nhân để đề ra các giải pháp khắc phục. Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt và thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2013 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Báo cáo tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành (số dự án đã hoàn thành nhưng chưa duyệt quyết toán đến hết tháng 6/2014 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2014) theo quy định của Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành. Thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2013. Tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển; xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán chi ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

### **C. VỀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tính toán, xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

b) Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ của tỉnh, các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực; Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015. Dự kiến khả năng huy động nguồn vốn và cân đối vốn kế hoạch đầu tư năm 2015 theo ngành, lĩnh vực của các các sở, ban, ngành; mức vốn bổ sung có mục tiêu năm 2015 để các các sở, ban, ngành và các địa phương chủ động xây dựng và triển khai thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức làm việc với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; kế hoạch đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước năm 2015 và kế hoạch đầu tư từ trái phiếu Chính phủ năm 2015.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển của ngân sách tỉnh và Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015 cho các sở, ban, ngành thuộc Tỉnh và các địa phương.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh (bao gồm cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015.

Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi cơ chế quản lý, điều hành thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch năm 2015 và cho giai đoạn tiếp theo.

## **2. Sở Tài chính**

a) Hướng dẫn các sở, ban, ngành và các địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức làm việc với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh năm 2015, dự kiến số bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên năm 2015 từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương năm 2015 (bao gồm cả số bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư cho ngân sách địa phương).

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2015 trình UBND Tỉnh cho ý kiến đề trình HĐND Tỉnh quyết định.

đ) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015.

## **3. Các sở, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia**

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề xuất sửa đổi cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trong kế hoạch năm 2015 và giai đoạn tiếp theo.

b) Đánh giá tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014; xây dựng kế hoạch thực hiện và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán ngân sách chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015 trên cơ sở tổng mức dự kiến kinh phí do Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thông báo cho các cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, gửi Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

**4. Các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ có liên quan, các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 của ngành, lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình.

b) Các sở, ban, ngành và các địa phương theo chức năng của mình, xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực. Đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành trình cấp thẩm quyền ban hành trước thời điểm lập dự toán ngân sách (trước ngày 20 tháng 7 năm 2014), gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan làm căn cứ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

c) Cơ quan thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại các sở, ban, ngành và các địa phương dự kiến mục tiêu, nhiệm vụ và đề xuất nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia gửi cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp chung vào kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2015.

### **5. UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh**

a) Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 của địa phương, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách của cấp mình.

b) Tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức đoàn thể, các cộng đồng dân cư về dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ trong phạm vi địa phương nhằm tạo sự đồng thuận cao, báo cáo các cơ quan thuộc tỉnh theo quy định.

### **D. VỀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Trước ngày 10/7/2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ và số dự kiến giao thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015.

2. Sau khi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và số dự kiến giao thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015, các sở, ban, ngành, các địa phương, các đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên cơ sở tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2014, khẩn trương triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 gửi báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 20/7/2014 để tổng hợp theo quy định.

3. Từ tháng 7-8/2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, làm việc với Bộ Kế